

Bản án số: 80/2017/HSST

Ngày 14/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI – TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thương Huyền
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Mã Siêu
2. Trần Văn Hiếu

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu – Cán bộ Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Việt Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn P1 – Sinh ngày 06/11/1984

Nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Đặng Văn N; Con bà: Đỗ Thị L

Vợ: Tạ Thị H – Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Có 03 con

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Tạm giữ: 29/8/2017 - Tạm giam: 31/8/2017

Có mặt

2. Trần Văn P2 – Sinh ngày 13/7/1984

Nơi cư trú: Thôn ĐQ, xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Trần Minh Ch; Con bà: Đặng Thị M

Vợ: Nguyễn Thị Bích Th – Sinh năm 1987

Lao động tự do tại ĐắkNong

Có 01 con

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Tạm giữ: 29/8/2017 - Tạm giam: 31/8/2017

Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Văn T – Sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn ĐQ, xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 09 giờ ngày 29/8/2017, Đặng Văn P1 đi từ nhà đến chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì Đỗ Văn T đến nhà Đặng Văn P1 hỏi mua ma túy. Đặng Văn P1 bán cho Đỗ Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau đó Trần Văn P2 gọi điện cho Đặng Văn P1 hỏi mua ma túy. Đặng Văn P1 hẹn Trần Văn P2 đến khu vực trường mầm non xã NH bán cho Trần Văn P2 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi Đỗ Văn T và Trần Văn P2 mua ma túy của Đặng Văn P1 xong trên đường về thì bị bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: Đỗ Văn T bị Công an huyện Tiền Hải bắt tại đường liên xã trước cổng nhà bà Bùi Thị Hợi ở thôn ĐQ, xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, đưa Đỗ Văn T và mời những người làm chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã NH làm việc. Tại đây, T đã lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc giao nộp một gói được gói bằng giấy có dòng kẻ ô vuông, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận là ma túy vừa mua của Đặng Văn P1 với giá 100.000 đồng mục đích sử dụng. Công an huyện Tiền Hải đã quản lý niêm phong số ma túy của Đỗ Văn T. Trần Văn P2 bị bắt tại khu vực ngã tư đường Bê tông trước cửa nhà bà Nguyễn Thị A ở thôn ĐQ xã NH, huyện Tiền Hải. Công an huyện Tiền Hải đưa Trần Văn P2 và mời người làm chứng về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã NH làm việc. Trần Văn P2 đã lấy từ túi áo ngực bên trái đang mặc một gói được gói bằng giấy có dòng kẻ ô vuông, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Trần Văn P2 khai nhận là ma túy vừa mua của Đặng Văn P1 với giá 200.000 đồng để sử dụng. Công an huyện Tiền Hải đã tiến hành quản lý niêm phong gói ma túy và quản lý của Trần Văn P2 01 điện thoại di

đồng nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng. Sau đó Công an huyện Tiền Hải đã triệu tập Đặng Văn P1 đến Ủy ban nhân dân xã NH làm việc. Tại đây, Đặng Văn P1 khai nhận hành vi bán ma túy cho Đỗ Văn T và Trần Văn P2, giao nộp 300.000đồng là số tiền bán ma túy cho Đỗ Văn T và Trần Văn P2, ngoài ra Đặng Văn P1 còn giao nộp cho Công an huyện Tiền Hải 01 điện thoại Masstel.

Công an huyện Tiền Hải đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở đồ vật đối với Đỗ Văn T, Trần Văn P2 và Đặng Văn P1 nhưng không thu giữ được gì thêm.

Bản kết luận giám định số 350/KLGD-PC 54 ngày 30/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M gửi giám định (thu của Đỗ Văn T) là ma túy, loại hê rô in trọng lượng 0,0420 gam.

Bản kết luận giám định số 351/KLGD-PC 54 ngày 30/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M1 gửi giám định (thu của Trần Văn P2) là ma túy, loại hê rô in trọng lượng 0,1293 gam.

Bản cáo trạng số 85/KSĐT ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đặng Văn P1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Truy tố bị cáo Trần Văn P2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Trần Văn P2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đặng Văn P1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Trần Văn P2 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước 300.000đồng và 02 điện thoại.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại điều 35, 37 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa là anh Đỗ Văn T người mua ma túy của Đặng Văn P1; ông Đặng Thanh Bình và anh Nguyễn Mạnh Thường đều ở thôn ĐQ, xã NH, huyện Tiền Hải là những người đã chứng kiến lực lượng Công an huyện Tiền Hải bắt giữ bị cáo Trần Văn P2 và anh Đỗ Văn T. Việc quản lý niêm phong vật chứng và thực hiện việc giám định đúng theo quy định của pháp luật nên có đủ căn cứ xác định bị cáo Đặng Văn P1 đã bán ma túy cho hai người là anh Đỗ Văn T và Trần Văn P2 nên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Trần Văn P2 có hành vi cất dấu 0,1293 gam Hê rô in đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Văn P1 “phạm tội nhiều lần” là tình tiết định khung hình phạt nên không coi là tình tiết tăng nặng. Bị cáo Trần Văn P2 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nên các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong tất cả các giai đoạn tố tụng, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn P2 đã thực hiện nghĩa vụ quân sự nên ngoài tình tiết giảm nhẹ trên, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy.

Hội đồng xét xử xem xét tất cả các tình tiết trên, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự cần thiết xử phạt các bị cáo hình phạt tù cách ly xã hội với mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, lần đầu phạm tội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, những tình tiết có lợi sẽ được áp dụng cho các bị cáo.

Trong vụ án này, anh Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ ma túy 0,0420gam Hê rô in, khối lượng không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính đối với anh Đỗ Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số Hê rô in bị cáo Đặng Văn P1 khai nhận mua của một người không quen biết tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, không có cơ sở điều tra người bán ma túy cho Đặng Văn P1 nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về vật chứng của vụ án:

Ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

Số tiền 300.000đồng thu giữ của bị cáo Đặng Văn P1 do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Hai chiếc điện thoại thu giữ trong vụ án là của Trần Văn P2 và Đặng Văn P1 sử dụng liên lạc mua bán ma túy, do mục đích sử dụng bất hợp pháp nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: bị cáo Đặng Văn P1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trần Văn P2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Đặng Văn P1.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn P1 07 (bảy) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2017.

-Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với Trần Văn P2.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P2 01(một) năm 03(ba) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2017.

2.Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1128 gam (không phải một nghìn một trăm hai mươi tám) gam Hê rô in thu giữ của Trần Văn P2 cùng bao gói.

Tịch thu tiêu hủy 0,0305 gam (không phải không nghìn ba trăm linh năm) gam Hê rô in thu giữ của Đỗ Văn T cùng bao gói.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của Đặng Văn P1.

Tích thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Viettel thu giữ của Trần Văn P2.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải
- Công an huyện Tiền Hải
- Các bị cáo
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- Lưu .

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Thương Huyền